

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2026/DS-ST.
Ngày 24 - 9 - 2026.
V/v tranh chấp "hợp đồng bảo hiểm".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trần Nguyên Vỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lưu Thị Thanh Hương;
2. Ông Lương Văn Ánh.

- Thư ký phiên tòa: ông Hồ Quốc Việt, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Đinh Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 208/2026/TLST-DS ngày 29/5/2026 về việc tranh chấp "hợp đồng bảo hiểm", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1060/2026/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1064/2026/QĐST-DS ngày 10 tháng 09 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Đ. Thị L., sinh năm 1985. CCCD số .
Có mặt.

Địa chỉ: thôn , xã , thành phố Đà Nẵng.

2. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư T. Thị D., thuộc Công ty Luật . CCCD số . Có mặt.

Địa chỉ: số , phường , thành phố Đà Nẵng.

3. Bị đơn: Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Phương Anh, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Chu Thị Hảo, sinh năm 1990, CCCD số , chức vụ: Phó Phòng pháp lý. Có mặt.

Địa chỉ trụ sở: 43-45 Tú Xương, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông H Q L , sinh năm 1982. CCCD số . Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: thôn , xã , thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/5/2026, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn - bà T Thị D trình bày:

Ngày 13/5/2025, bà L ký hợp đồng bảo hiểm nhân thọ số với Generali Việt Nam, người được bảo hiểm là ông H Q L -chồng bà L . Đến cuối tháng 11/2025, ông L được chuẩn đoán là bị ung thư tuyến giáp. Ngày 03/12/2025, ông L nhập viện tại Bệnh viện đa khoa Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành phẫu thuật tuyến giáp. Tổng chi phí điều trị là 45.956.352 đồng. Theo hợp đồng bảo hiểm nhân thọ thì ông L được hưởng quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí bệnh hiểm nghèo mở rộng (trong đó có điều trị ung thư), đối với phẫu thuật điều trị nội trú trong ngày thì được hưởng chi phí thực tế cho phẫu thuật. Do đó, bà L đã liên hệ với Generali Việt Nam nhiều lần để yêu cầu chi trả quyền lợi bảo hiểm nhưng Generali Việt Nam đưa ra lý do rằng khi ký hợp đồng bà L đã che giấu tình trạng sức khỏe của ông L , khai báo không trung thực nên không tiến hành chi trả quyền lợi bảo hiểm. Bà L không đồng ý, bởi lẽ:

Vào thời điểm ký hợp đồng bảo hiểm, ông L chưa bị ung thư tuyến giáp. Ngày 22/11/2025, ông L nhập viện tại Bệnh viện Hoàn Mỹ Đà Nẵng do tức ngực, khó thở thì ông L mới được biết mình có nguy cơ bị ung thư tuyến giáp. Ngay khi có kết quả xác định bị ung thư tuyến giáp thì ngày 03/12/2025 và ngày 04/12/2025 ông L tiếp tục nhập viện tại Bệnh viện đa khoa Gia Định để điều trị. Tại thời điểm mua bảo hiểm, bà L không hề biết và không buộc phải biết rằng ông L sẽ bị ung thư tuyến giáp. Do đó, việc Generali Việt Nam từ chối chi trả quyền lợi bảo hiểm vì lý do “không cung cấp chính xác thông tin tình trạng sức khỏe” là không phù hợp. Mặt khác hợp đồng bảo hiểm là theo mẫu, bà L ký vào hợp đồng do tư vấn viên hướng dẫn, những dấu tích đánh vào ô “không” đều được đánh máy sẵn, bà không có điều kiện để đọc lại tất cả nội dung của hợp đồng. Ông L hoàn toàn đủ điều kiện để được hưởng bảo hiểm vì theo nội dung hợp đồng bảo hiểm thì ông L được hưởng quyền lợi khi điều trị nội trú về bệnh ung thư theo chi phí thực tế. Bà L thừa nhận đã ký tên trên thư xác nhận yêu cầu bảo hiểm qua ứng dụng Geneva. Do đó, bà L yêu cầu Generali Việt Nam phải chi trả số tiền bảo hiểm là 45.956.352 đồng.

Bà L không có ý kiến bổ sung và yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn - bà Chu Thị Hảo trình bày:

Tại Giấy yêu cầu bảo hiểm nhân thọ số _____ lập ngày 13/05/2025 và Thư xác nhận yêu cầu bảo hiểm qua ứng dụng điện tử Genova, bên mua bảo hiểm là bà L _____ đã yêu cầu tham gia bảo hiểm cho ông L _____. Theo đó, bà L _____ và ông L _____ đã kê khai và xác nhận các thông tin sau:

Xác nhận ông L _____, tính đến thời điểm yêu cầu tham gia bảo hiểm, chưa từng có bất kỳ dấu hiệu, hoặc triệu chứng, hoặc mắc bệnh, hoặc được khám, hoặc xét nghiệm, hoặc tư vấn, hoặc chẩn đoán, hoặc điều trị về bất kỳ bệnh nào liên quan đến Tim mạch-Tiêu hóa-Tiết niệu sinh dục-Nội tiết-Chuyển hóa-Da, Cơ-Xương-Khớp. Xác nhận các thông tin đã kê khai trong Giấy yêu cầu bảo hiểm là đầy đủ, chính xác, trung thực và là căn cứ cho việc phát hành hợp đồng bảo hiểm số _____. Cam kết và đồng ý với Generali Việt Nam rằng: nếu có bất kỳ thông tin nào cố tình không được kê khai hoặc cố tình kê khai không chính xác mà nếu biết được những thông tin đó Generali Việt Nam sẽ không nhận bảo hiểm hoặc nhận bảo hiểm với mức phí bảo hiểm cao hơn hoặc với điều kiện loại trừ bảo hiểm thì hợp đồng bảo hiểm sẽ bị hủy bỏ và quyền lợi bảo hiểm sẽ không được chi trả.

Dựa trên thông tin tình trạng sức khỏe của ông L _____ được bà L _____ kê khai trên Giấy yêu cầu bảo hiểm và các cam kết, xác nhận của bà L _____, ông L _____ trên Giấy yêu cầu bảo hiểm và Thư xác nhận yêu cầu bảo hiểm, Generali Việt Nam đã phát hành hợp đồng bảo hiểm số _____, sản phẩm bảo hiểm tham gia: bảo hiểm liên kết đơn vị-Phiên bản 2 (VITA-Đầu Tư Như Ý-Lựa chọn bảo vệ 200), bảo hiểm sức khỏe cá nhân-Phiên bản 3 (VITA-Sức khỏe vàng-Phiên bản 3) - quyền lợi nội trú - tiêu chuẩn, bảo hiểm miễn đóng phí bệnh hiểm nghèo mở rộng. Tính đến tháng 06/2026, bà L _____ đã đóng tổng số phí bảo hiểm là _____ đồng. Generali Việt Nam đã hoàn tất bàn giao bản giấy bộ hợp đồng bảo hiểm số _____ cho bà L _____, ông L _____ và bà L _____ xác nhận việc nhận bàn giao bộ hợp đồng bảo hiểm vào ngày 04/06/2025. Khi bàn giao bộ hợp đồng bảo hiểm cho bà L _____, Generali Việt Nam đã gửi đầy đủ các hồ sơ bao gồm: giấy chứng nhận bảo hiểm, quy tắc và điều khoản các sản phẩm bảo hiểm, giấy yêu cầu bảo hiểm thể hiện thông tin tình trạng sức khỏe của ông L _____, tài liệu minh họa quyền lợi bảo hiểm, bảng câu hỏi đánh giá khả năng tài chính và phiếu khảo sát mức độ rủi ro, thư xác nhận yêu cầu bảo hiểm.

Theo quy định tại Điều 35 Luật Kinh doanh bảo hiểm và Điều 10 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo hiểm liên kết đơn vị-Phiên bản 2 (VITA-Đầu Tư Như Ý-Lựa chọn bảo vệ 200), bà L _____ có 21 ngày cân nhắc kể từ ngày nhận được hợp đồng bảo hiểm để kiểm tra toàn bộ thông tin của hợp đồng bảo hiểm, để đảm bảo các thông tin đã kê khai là đầy đủ, chính xác và có thể xem xét lại quyết định tham gia bảo hiểm. Trong suốt quá trình thẩm định, phát hành hợp đồng bảo hiểm số 60746738 và trong thời gian 21 ngày cân nhắc, Generali Việt Nam không nhận được bất kỳ thông tin nào từ bà L _____ hoặc ông L _____ về việc ông L _____ đã từng khám, điều trị tại nhiều cơ sở y tế liên quan đến bệnh Viêm dạ dày HP, cơn đau thắt ngực, rối loạn thần kinh tim...

Về giải quyết yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đối với số tiền 45.956.352 đồng. Ngày 06/12/2025, bà L _____ nộp yêu cầu giải quyết quyền lợi

điều trị nội trú trên ứng dụng điện tử GenVita cho lần nằm viện từ ngày 03/12/2025 đến ngày 04/12/2025 tại Bệnh viện đa khoa Gia Định của ông L với thông tin sau: chẩn đoán: Carcinom tuyến giáp dạng nhú (C73), số tiền yêu cầu Generali Việt Nam chi trả: 45.956.000 đồng.

Ngày 08/12/2025, bà L tiếp tục nộp yêu cầu giải quyết quyền lợi điều trị nội trú cho lần nằm viện từ ngày 22/11/2025 đến ngày 24/11/2025 tại Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Đà Nẵng của ông L với thông tin sau: Chẩn đoán: cơn đau thắt ngực không ổn định (I20.0), bệnh tim thiếu máu cục bộ mạn (I25), tăng lipid máu hỗn hợp (E78.2); theo dõi K tuyến giáp (D09.3); số tiền yêu cầu Generali Việt Nam chi trả: 7.248.000 đồng. Sau khi nhận được các chứng từ do bà L cung cấp, Generali Việt Nam đã tiến hành thẩm định, thu thập thông tin về lịch sử khám, chữa bệnh của ông L và phát hiện, trước khi tham gia bảo hiểm, ông L đã khám, điều trị tại nhiều cơ sở y tế nhưng các thông tin quan trọng về sức khỏe này đã không được bà L và ông L cung cấp, kê khai trên Giấy yêu cầu bảo hiểm. Dựa trên hồ sơ khám, điều trị mà Generali Việt Nam thu thập được từ Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Đà Nẵng, thì ông L từng khám, điều trị bệnh viêm dạ dày HP, cơn đau thắt ngực, rối loạn thần kinh tim trước khi tham gia bảo hiểm. Trên cơ sở đó, căn cứ theo Điều 8 Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm Bảo hiểm liên kết đơn vị-Phiên bản 2 (VITA-Đầu Tư Như Ý-Lựa chọn bảo vệ 200), Generali Việt Nam đã tiến hành tái thẩm định lại đối với hợp đồng bảo hiểm số và ra quyết định áp dụng điều kiện bảo hiểm bổ sung đối với ông L. Generali Việt Nam đã gửi Thư báo giải quyết quyền lợi bảo hiểm về việc áp dụng điều kiện bảo hiểm bổ sung đến bà L vào ngày 02/02/2026. Ngày 17/03/2026, bà L gửi đơn trình bày khó khăn và đề nghị Generali Việt Nam xem xét lại quyết định giải quyết quyền lợi bảo hiểm. Ngày 20/04/2026, Generali Việt Nam gửi Thư báo giải quyết quyền lợi bảo hiểm lần 2 đến bà L với nội dung giữ nguyên quyết định giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo Thư báo giải quyết quyền lợi bảo hiểm lần 1.

Việc bà L không cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin liên quan đến tình trạng sức khỏe, lịch sử khám chữa bệnh của ông L đã xâm phạm trực tiếp nguyên tắc nguyên tắc trung thực tuyệt đối theo khoản 1 Điều 16, điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Kinh doanh bảo hiểm. Căn cứ theo khoản 2 Điều 22 của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Điều 8.2 Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm Bảo hiểm liên kết đơn vị-phiên bản 2 (VITA-Đầu Tư Như Ý-Lựa chọn bảo vệ 200) và Điều 16 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo hiểm sức khỏe cá nhân - Phiên bản 3 (VITA-Sức khỏe vàng-Phiên bản 3), thì Generali Việt Nam hoàn toàn có quyền: không chấp thuận bảo hiểm và từ chối chi trả bất cứ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đối với sản phẩm Bảo hiểm Sức khỏe cá nhân - Phiên bản 3 (VITA-Sức khỏe vàng-Phiên bản 3) và sản phẩm Bảo hiểm miễn đóng phí bệnh hiểm nghèo mở rộng của ông L. Do đó, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông H I trình bày:

Ngày 13/5/2025, bà L . ký hợp đồng bảo hiểm nhân thọ số 60746738 với Generali Việt Nam, người được bảo hiểm là ông L . Đến cuối tháng 11/2025, ông L . được chuẩn đoán là bị ung thư tuyến giáp. Ngày 03/12/2025, ông L . nhập viện tại Bệnh viện đa khoa Gia Định để tiến hành phẫu thuật tuyến giáp. Tổng chi phí điều trị là 45.956.352 đồng. Theo hợp đồng bảo hiểm nhân thọ thì ông L . được hưởng quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí bệnh hiểm nghèo mở rộng (trong đó có điều trị ung thư), đối với phẫu thuật điều trị nội trú trong ngày thì được hưởng chi phí thực tế cho phẫu thuật. Do đó, Generali Việt Nam phải chi trả số tiền bảo hiểm cho ông là 45.956.352 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: theo thỏa thuận tại khoản 20.1 Điều 20 của Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ thì tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án nơi có trụ sở chính của Generali Việt Nam hoặc tại nơi thường trú của bên mua bản hiểm. Bà L . cư trú tại thôn , xã , thành phố Đà Nẵng. Bà L . khởi kiện yêu cầu chi trả số tiền bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm nhân thọ mà bà đã ký kết với Generali Việt Nam nên quan hệ pháp luật giải quyết là tranh chấp “hợp đồng bảo hiểm”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung theo Luật số 85/2025/QH ngày 25/6/2025).

Ông L . có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm:

Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam được cấp giấy phép để kinh doanh bảo hiểm theo quy định của pháp luật Việt Nam. Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ số ngày 13/5/2025 được ký kết giữa Generali Việt Nam với bà L . trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện; tại thời điểm giao kết, các bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hợp đồng bảo hiểm đảm bảo về mặt hình thức và nội dung không trái pháp luật, đạo đức xã hội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 405

Bộ luật Dân sự: “*hợp đồng theo mẫu là hợp đồng gồm những điều khoản do một bên đưa ra theo mẫu để bên kia trả lời trong một thời gian hợp lý; nếu bên được đề nghị trả lời chấp nhận thì coi như chấp nhận toàn bộ nội dung hợp đồng theo mẫu mà bên đề nghị đã đưa ra*”. Bà L... đã chấp nhận giao kết hợp đồng bảo hiểm nhân thọ qua Thư xác nhận yêu cầu bảo hiểm qua ứng dụng điện tử Genova nên hợp đồng bảo hiểm nhân thọ số ... ngày 13/5/2025 có hiệu lực pháp luật.

[2.2] Về yêu cầu chi trả số tiền bảo hiểm:

Tại giấy yêu cầu bảo hiểm nhân thọ lập ngày 13/5/2025, bên mua bảo hiểm là bà L... và người được bảo hiểm là ông L... đã cam kết “*tất cả thông tin nêu trong Giấy yêu cầu bảo hiểm này và trong bất cứ tài liệu nào cung cấp cho Generali Việt Nam đều là những thông tin trung thực và đầy đủ theo hiểu biết của chúng tôi. Chúng tôi hiểu và đồng ý rằng việc thẩm định sức khỏe không phải là nghĩa vụ bắt buộc của Generali Việt Nam. Việc thẩm định sức khỏe không thay thế cho nghĩa vụ kê khai thông tin đầy đủ và chính xác... Chúng tôi sẽ phải chịu trách nhiệm pháp lý với những gì đã khai báo và cam kết. Chúng tôi hiểu và đồng ý rằng nếu có bất kỳ thông tin nào cố tình không được kê khai hoặc cố tình kê khai không chính xác mà nếu biết được những thông tin đó Generali Việt Nam sẽ không nhận bảo hiểm hoặc nhận bảo hiểm với mức phí bảo hiểm cao hơn hoặc với điều kiện loại trừ bảo hiểm thì hợp đồng bảo hiểm sẽ bị hủy bỏ và quyền lợi bảo hiểm sẽ không được chi trả*”.

Tại Điều 3 của Thư xác nhận yêu cầu bảo hiểm qua ứng dụng điện tử Genova, bà L... và ông L... đồng ý xác nhận như sau: “*chúng tôi đã được TVV trực tiếp tư vấn, giải thích đầy đủ: hồ sơ YCBH, quy tắc và điều khoản, các điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm của các sản phẩm được liệt kê trong hồ sơ YCBH, nghĩa vụ phải cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và trung thực tuyệt đối. Chúng tôi hiểu rằng nếu có bất kỳ thông tin nào không được kê khai hoặc kê khai không chính xác, không đầy đủ thì quyền lợi bảo hiểm sẽ không được chi trả và hợp đồng bảo hiểm có thể bị hủy bỏ*”.

Theo tài liệu mà các bệnh viện cung cấp về quá trình khám, chữa bệnh của ông L... như sau:

Bệnh viện Hoàn Mỹ: ngày 20/5/2016 khi khám bệnh tổng quát xác định có tiền sử viêm gan B; ngày 22/4/2019, điều trị các bệnh Viêm dạ dày HP +, cơn đau thắt ngực; ngày 11/10/2019 điều trị cơn đau thắt ngực, rối loạn thần kinh tim. Bệnh viện đa khoa Sài Gòn-Tam Kỳ: ngày 19/5/2016, điều trị bệnh gai xương cột sống thắt lưng; ngày 10/6/2016 điều trị u vùng cổ bên; ngày 21/7/2016 điều trị bệnh viêm dạ dày và tá tràng HP +. Bệnh viện Sài Gòn-Hội An (trước đây là bệnh viện Thái Bình Dương): ngày 27/5/2021 điều trị bệnh viêm dạ dày. Bệnh viện Thăng Hoa: ngày 27/9/2018-29/9/2018 điều trị bệnh nhiễm trùng vết thương bàn chân, theo dõi đái tháo đường, gai cột sống thắt lưng, gai đôi đốt sống; ngày 03/3/2023 điều trị rối loạn chức năng gan, gút... Phòng khám Trọng Nhân: ngày 08/10/2022 điều trị bệnh viêm phế quản cấp, trào ngược dạ dày... Như vậy, bà

hợp bên mua bảo hiểm cố ý cung cấp không đầy đủ thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng bảo hiểm để được bồi thường, trả tiền bảo hiểm...”. Ông L nhiều lần khám, chữa bệnh nhưng không có bệnh lý ung thư và tại thời điểm ký hợp đồng bảo hiểm, bà L, ông L không biết ông L bị bệnh K. giáp. Như vậy, không có căn cứ để khẳng định bà L, ông L cố ý cung cấp không đầy đủ thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng bảo hiểm để được bồi thường, trả tiền bảo hiểm. Trường hợp này, bà L không vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin tình trạng bệnh của ông L.

Từ những nhận định trên, căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 405 Bộ luật Dân sự; các Điều 15, 16, 17, 18, khoản 2 Điều 22, Điều 24 Luật Kinh doanh bảo hiểm, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generrali Việt Nam phải trả cho bà Đ Thị L số tiền bảo hiểm là 45.956.352 đồng.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung theo Luật số 85/2025/QH ngày 25/6/2025); khoản 1 và khoản 2 Điều 405 Bộ luật Dân sự; các Điều 15, 16, 17, 18, khoản 2 Điều 22, Điều 24 Luật Kinh doanh bảo hiểm; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đ Thị L về việc tranh chấp “hợp đồng bảo hiểm”.

1. Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generrali Việt Nam phải trả cho bà Đ Thị L số tiền bảo hiểm là 45.956.352 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: 2.297.817 đồng, Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generrali Việt Nam phải chịu. Hoàn trả cho bà L số tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp là 1.148.908 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005727 ngày 29/5/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/9/2026), đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2

L đã không kê khai các lần khám, chữa bệnh của ông L tại giấy yêu cầu và thư xác nhận yêu cầu bảo hiểm.

Tại phiên tòa, bà L trình bày: khi bà được tư vấn viên tư vấn về quyền lợi khi mua bảo hiểm, bà có trình bày việc ông L có khám chữa bệnh nhưng tư vấn viên cho rằng bệnh không nghiêm trọng nên đánh dấu vào ô “không” của câu hỏi số 10 tại phiếu yêu cầu bảo hiểm. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày: bên công ty căn cứ vào giấy yêu cầu và thư xác nhận yêu cầu bảo hiểm để xác định phía nguyên đơn khai báo không trung thực, tư vấn viên có tư vấn theo quy trình. Nhưng bên bị đơn không có chứng cứ chứng minh việc tư vấn viên đã tư vấn đầy đủ quyền lợi, nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm.

Căn cứ hồ sơ các bên cung cấp và Tòa án thu thập được thì lần chữa bệnh gần nhất trước khi ông L ký hợp đồng bảo hiểm là vào năm 2023. Từ năm 2023 đến ngày ký hợp đồng bảo hiểm, ông L không có khám, chữa bệnh gì. Mặc dù ông L nhiều lần điều trị bệnh nhưng không có bệnh lý ung thư. Tại thời điểm ký hợp đồng bảo hiểm, bà L, ông L không biết ông L bị bệnh K giáp.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày: không có tài liệu nào chứng minh việc ông L bị bệnh ung thư trước khi ký hợp đồng và cũng không có căn cứ chứng minh sự liên quan giữa các bệnh ông L đã chữa trị với bệnh K giáp; đối với trường hợp của bà L thì Generali Việt Nam có thể thẩm định lại tình trạng sức khỏe của ông L rồi mới quyết định gia hạn và khôi phục quyền lợi của khách hàng hay không. Lời trình bày này là phù hợp với thỏa thuận tại giấy yêu cầu bảo hiểm nhân thọ lập ngày 13/5/2025 “...Generali Việt Nam sẽ không nhận bảo hiểm hoặc nhận bảo hiểm với mức phí bảo hiểm cao hơn hoặc với điều kiện loại trừ bảo hiểm thì hợp đồng bảo hiểm sẽ bị hủy bỏ và quyền lợi bảo hiểm sẽ không được chi trả” và tại Điều 3 của Thư xác nhận yêu cầu bảo hiểm “... nếu có bất kỳ thông tin nào không được kê khai hoặc kê khai không chính xác, không đầy đủ thì quyền lợi bảo hiểm sẽ không được chi trả và hợp đồng bảo hiểm có thể bị hủy bỏ”. Theo quy định tại khoản 8.1 Điều 8 Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm Bảo hiểm liên kết đơn vị-phiên bản 2: “bên mua bản hiểm và người được bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp, kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác các thông tin theo yêu cầu của Generali để phục vụ cho việc thẩm định và xem xét: yêu cầu bảo hiểm, yêu cầu điều chỉnh hợp đồng và yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng”. Đồng thời, các quy định là chưa rõ ràng và Generali Việt Nam cũng không có tiêu chí cụ thể để giải quyết trường hợp này, nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 405 Bộ luật Dân sự “trường hợp hợp đồng theo mẫu có điều khoản không rõ ràng thì bên đưa ra hợp đồng theo mẫu phải chịu bất lợi khi giải thích điều khoản đó”. Theo quy định tại Điều 24 Luật Kinh doanh bảo hiểm “trường hợp hợp đồng bảo hiểm có điều khoản không rõ ràng dẫn đến có cách hiểu khác nhau thì điều khoản đó được giải thích theo hướng có lợi cho bên mua bảo hiểm”. Theo các quy định trên, thì trường hợp của bà L vẫn có thể được nhận bảo hiểm (với mức phí cao hơn); hợp đồng bảo hiểm có thể bị hủy bỏ, chứ không đương nhiên bị hủy bỏ hợp đồng và không được chi trả quyền lợi bảo hiểm.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Kinh doanh bảo hiểm thì “trường

Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 2, 6 và Điều 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 6 - Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 6 - Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Trần Nguyên Vỹ

